

ỦY BAN NHÂN DÂN TP. THỦ ĐỨC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRƯỜNG THCS TRẦN QUỐC TOẢN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 156/KH-THCSTQT

Tp Thủ Đức, ngày 20 tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2021 – 2022

Căn cứ Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Nghị quyết số: 29 – NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Hội nghị Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Căn cứ công văn 2613/BGDĐT-GDTrH ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2021-2022;

Căn cứ công văn 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học/trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng;

Căn cứ công văn số 2310/GDĐT-GDTrH ngày 21 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường khi dạy học trực tuyến;

Căn cứ công văn số 2380/SGDĐT-GDTrH ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021 - 2022;

Căn cứ công văn số 1229/GDĐT-THCS ngày 07 tháng 9 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Đức về hướng dẫn tổ chức hoạt động dạy học đầu năm học 2021 - 2022;

Trường THCS Trần Quốc Toàn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2021 - 2022 cụ thể như sau:

1. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1.1. Bối cảnh bên ngoài

1.1.1. Thời cơ

- Đảng và Nhà nước có chủ trương rõ ràng về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Toàn thể các Bộ, Ban, Ngành đều hiểu được sự cần thiết phải thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông để thay đổi vận mệnh và sự phát triển của quốc gia. Các Bộ đã có những phối hợp để có văn bản hướng dẫn các địa phương thực hiện các điều kiện như xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; chế độ tiền lương cho giáo viên, chế độ học sinh khuyết tật, người dân tộc.

- Chương trình giáo dục phổ thông 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường.

- Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin 4.0 và sự tuyên truyền của các cấp và nhà trường nên xã hội và phụ huynh học sinh đã nắm bắt được những lộ trình và các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

- Các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền rất quan tâm đến việc phát triển giáo dục tại địa phương;

- Chính quyền địa phương luôn quan tâm đến các hoạt động giáo dục của nhà trường như: Đảm bảo an ninh trật tự trường học, giáo dục an toàn giao thông, các hoạt động ngoại khóa – trải nghiệm ...

1.1.2. Nguy cơ

- Có khoảng 15% gia đình học sinh có điều kiện kinh tế khó khăn nên điều kiện học tập của học sinh có rất nhiều ảnh hưởng, đặc biệt là việc tự học, tự nghiên cứu bài của các em ở nhà.

- Có khoảng 25% phụ huynh chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng về việc học tập của con em mình, còn khoán trắng cho nhà trường.

1.2. Bối cảnh bên trong

1.2.1. Điểm mạnh

- Nhà trường có đủ số phòng học đảm bảo mỗi lớp có 01 phòng học riêng, có 03 phòng Thực hành thí nghiệm, 02 phòng Nghe nhìn, 02 phòng Tin học có đủ số lượng máy vi tính, máy chiếu, bảng tương tác và mạng Internet, thuận lợi cho việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học.

- Trường có sân chơi bãi tập rộng rãi, thoáng mát đảm bảo cho học sinh vui chơi và luyện tập thể dục thể thao.

- 97,44% giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo (94,88% đại học, 2,56% thạc sỹ)

- Cán bộ quản lý nhà trường biết tranh thủ sự chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo và tạo lập được sự phối hợp chặt chẽ của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Giáo viên có năng lực chuyên môn vững vàng, năng động, sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ.

- Học sinh ngoan, hiền, lễ phép.

1.2.2. Điểm yếu

- Tỷ lệ giáo viên/lớp chưa đảm bảo theo quy định.

- Hiện tại có khoảng gần 10% học sinh có ý thức học tập chưa tốt, học lệch, học không đồng đều về các môn.

1.3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

1.3.1. Quy mô số lớp, số học sinh toàn trường năm học 2021 - 2022

Khối lớp	Số lớp, số học sinh				
	Số lớp	Số học sinh			
		Tổng số	Nữ	Dân tộc	Nữ dân tộc
6	9	389	177	4	1
7	12	557	270	3	1
8	11	500	240	1	0
9	13	585	302	2	0
Tổng	45	2032	989	10	2

1.3.2. Bố trí phòng học, phòng học bộ môn và các phòng chức năng:

Tổng số có 79 phòng. Trong đó:

- 45 phòng học
- 03 phòng Thực hành thí nghiệm (Lý, Hóa và Sinh)
- 02 phòng Nghe nhìn
- 02 phòng Tin học
- 01 phòng Thiết bị
- 01 phòng Thư viện
- 01 phòng Đoàn – Đội
- 01 phòng Công đoàn

- 01 phòng Giám thị
- 01 phòng Hiệu trưởng
- 02 phòng Phó Hiệu trưởng
- 01 phòng Giáo vụ
- 01 phòng Tài vụ
- 01 phòng Giáo viên
- 01 phòng Truyền thống
- 01 phòng Đa năng
- 05 phòng bộ môn (Nhạc, Mỹ thuật, Toán, Văn-Sử-Địa, Công nghệ)
- 01 phòng Tham vấn học đường
- 02 phòng nghỉ giáo viên
- 01 phòng Y tế
- 01 phòng Bảo vệ
- 01 Hội trường

1.3.3. Định hướng thực hiện chương trình dạy học:

Khối lớp 6: Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; thực hiện dạy học môn tự chọn Tin học. Tổ chức dạy học 10 buổi/tuần, trong đó: 5 buổi sáng, 05 buổi chiều.

Khối lớp 7,8,9: Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT, ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; thực hiện dạy học môn tự chọn Tin học. Tổ chức dạy học 10 buổi/tuần, trong đó: 5 buổi sáng, 05 buổi chiều.

1.3.4. Định hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:

- Mỗi tuần thực hiện 01 tiết chào cờ vào sáng thứ hai hàng tuần và một tiết sinh hoạt lớp, tổng cộng 70 tiết;

- Số tiết còn lại nhà trường tổ chức dạy học trải nghiệm theo chủ đề:

Tháng 9: Chủ đề: “An toàn giao thông và phòng chống ma túy học đường”. Hình thức tổ chức: Giáo viên chủ nhiệm các lớp báo cáo Chuyên đề “An toàn giao thông đường bộ” và “Ma túy học đường” qua hình thức trực tuyến trong thời gian tập trung học sinh đầu năm.

Tháng 10: Chủ đề: “Môi trường sống sạch, đẹp, an toàn”: Hình thức tổ chức: Tổ chức cho học sinh tự dọn dẹp nhà cửa ngăn nắp, gọn gàng.

Tháng 11: Chủ đề: “Tôn sư trọng đạo”. Hình thức tổ chức: Tổ chức các hội thi chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam: Vẽ tranh chủ đề “Nét đẹp của gia đình văn hóa; Tình thầy trò, bè bạn”. Học sinh vẽ xong chụp hình nộp bài vào đường links:

<https://forms.gle/Jc7RhBnaDopPJPjv5>. Học sinh phấn đấu học tốt đạt nhiều hoa điểm 10 tặng thầy cô.

Tháng 12: Chủ đề: “Uống nước nhớ nguồn”. Hình thức tổ chức: Tổ chức cho học sinh tìm hiểu về di tích lịch sử tại địa phương. Học sinh sưu tầm các hình ảnh, bài viết về các di tích lịch sử tại địa phương. Giáo viên bộ môn Lịch sử sẽ chấm và trao giải thưởng.

Tháng 1 và 2: Chủ đề: “Mừng Xuân, Mừng Đảng”. Hình thức tổ chức: Tổ chức hội thi “Mai đào sắc xuân”, tổ chức Xổ số gây quỹ tặng quà tết cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn vui xuân.

Tháng 3: Chủ đề: “Tiến bước lên Đoàn”. Hình thức tổ chức: Sân khấu hóa tuyên truyền ý nghĩa ngày Thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

Tháng 4: Chủ đề: “Ngày hội đọc sách”. Hình thức tổ chức: Tổ chức hội thi kể chuyện theo sách, thi vẽ nhân vật trong truyện mà em yêu thích nhất.

Tháng 5: Chủ đề: “Phân luồng học sinh sau THCS”. Hình thức tổ chức: Phối hợp với các trường Trung cấp, Cao đẳng nghề, Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp, Giáo dục Thường xuyên thành phố Thủ Đức tổ chức 01 buổi hướng nghiệp phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

- Tổ chức dạy học tích hợp: Đầu năm học, nhà trường chỉ đạo các tổ nhóm chuyên môn xây dựng các chủ đề dạy học tích hợp, chỉ đạo việc dạy học phân hóa phù hợp với đối tượng học sinh.

1.3.5. Định hướng thực hiện nội dung giáo dục địa phương cho học sinh khối 6:

Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương 1 tiết/tuần.

Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học trải nghiệm.

Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, Lịch sử, Địa lý, kinh tế, xã hội, môi trường của địa phương.

Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu Thành phố Hồ Chí Minh biên soạn.

2. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

2.1. Mục tiêu chung

Thực hiện phương pháp dạy học chuẩn bị tốt cho việc tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 khi học sinh được chuyển lên cấp học cao hơn.

Sau tốt nghiệp Trung học cơ sở học sinh có đủ phẩm chất và năng lực quy định tại chương trình giáo dục bậc THCS, học sinh biết điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kỹ năng nền tảng, có hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động, hướng đến:

- Học để có nhận thức đúng đắn, để làm người công dân tốt, có đầy đủ kỹ năng để thích ứng với đô thị thông minh và quá trình hội nhập quốc tế.
- Học để làm con hiếu thảo, có trách nhiệm, xây dựng gia đình hạnh phúc.

HỒ
SƠN
HỌC
QUỐC
1 * 2

- Học để có nghề nghiệp hiệu quả, nuôi mình và gia đình.

- Học để đóng góp cho thành phố và đất nước.

Đến năm 2022, trường THCS Trần Quốc Toàn đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục mức 2, trường chuẩn quốc gia; xây dựng môi trường giáo dục chuyên nghiệp, chất lượng, cảnh quan trường học đẹp, khang trang.

2.2. Mục tiêu cụ thể:

Đối với học sinh lớp 6 thực hiện theo Chương trình giáo dục Phổ thông 2018, kết quả đạt được:

Về năng lực:

TS HS	Tự chủ và tự học		Giao tiếp và hợp tác		Giải quyết vấn đề và sáng tạo		Năng lực đặc thù													
							Ngôn ngữ		Toán học		Khoa học		Công nghệ		Tin học		Thẩm mĩ		Thể chất	
	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt		
389	351	38	345	44	330	59	346	43	279	110	310	79	357	32	362	27	371	18	347	42
Tỷ lệ	90,2	9,8	88,7	11,3	84,8	15,2	88,9	11,1	71,7	28,3	79,7	20,3	91,8	8,2	93,1	6,9	95,4	4,6	89,2	10,8

Về phẩm chất:

Tổng số học sinh	Yêu nước		Nhân ái		Chăm chỉ		Trung thực		Trách nhiệm	
	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt
389	389	00	389	00	317	72	317	00	321	68
Tỷ lệ	100,0	0,0	100,0	0,0	81,5	18,5	100,0	0,0	82,5	17,5

Đối với học sinh lớp 7, 8 và 9 thực hiện theo chương trình giáo dục phổ thông ban hành theo Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT ban hành ngày 05 tháng 05 năm 2006:

Chú trọng nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh; nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

Tiếp tục chủ động trong thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng tinh giản, tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới; thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; tích cực

đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương;

Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy, thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học;

Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Chú trọng đánh giá trong quá trình dạy học và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học. Các hình thức kiểm tra, đánh giá đều hướng tới phát triển năng lực của học sinh;

Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, các hoạt động giáo dục gắn với thực tiễn cuộc sống, tổ chức các hoạt động dạy học hướng đến việc phát triển năng lực học sinh. Cải tiến cách thức tổ chức hoạt động NGLL, đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong trường trung học, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở (THCS);

Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn; nâng cao năng lực giảng dạy của giáo viên bộ môn, năng lực tổ chức quản lý lớp của giáo viên chủ nhiệm lớp. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên.

Nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà trường, quản lý chất lượng giáo dục và thực hiện công khai, dân chủ trong mọi mặt hoạt động của nhà trường.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục; thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy, học; nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động dạy học trực tuyến, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập, đáp ứng nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh và nhu cầu học tập suốt đời của người dân.

Đảm bảo 100% học sinh trong độ tuổi ra lớp, tỷ lệ học sinh bỏ học dưới 2%.

Học sinh xếp loại về phẩm chất: Tốt 85%; Khá: 10%, Trung bình: 5.0%

Học sinh xếp loại về năng lực: Giỏi: 55%; Khá: 30%, Trung bình: 14.5%; Yếu: 0.5%

100% học sinh hoàn thành chương trình giáo dục cấp THCS

Tổ chức dạy kỹ năng sống: 04 tiết/tháng

Tỷ lệ học sinh đạt học sinh giỏi cấp trường: 55%

Học sinh giỏi cấp quận: 45 học sinh

Học sinh giỏi cấp Thành phố: 35 học sinh

3. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

3.1. Hoạt động chính khóa:

- Thực hiện khung chương trình môn học

Khối 6:

BẢNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH LỚP 6 - HỌC KỲ 1																			
Môn/tuần	Tuần	Tuần	Tuần	Tuần	Tuần	Tuần	Tuần	Tuần	Tuần	Tuần	Tuần	Tuần	Tuần	Tuần	Tuần	Tuần	Tuần	Tuần	Tổng thời lượng môn
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	
Ngữ văn	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	72
Toán	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	72
Ngoại ngữ 1	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	54
Giáo dục công dân	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Lịch sử và địa lý	Lịch sử	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
	Địa lý	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Khoa học tự nhiên	Hóa	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2					28
	Lí													1	2	2	2	2	9
	Sinh	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
Công nghệ	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Tin học	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
GDTC	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
Nghệ thuật	Âm nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
	Mỹ thuật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
HĐT N, HN	CC+SHCT	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
	TN CB		6							6				6				6	24
GDĐP	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Tổng số tiết bắt buộc/tuần	28	34	28	28	28	28	28	28	28	34	28	28	28	35	28	28	28	34	528
Ghi chú: Trải nghiệm, hướng nghiệp: Thực hiện 7 tiết/chủ đề																			

BẢNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH LỚP 6 - HỌC KỲ 2

Môn/tuần	Tuần	Tuần	Tuần	Tuần	Tuần	Tuần	Tuần	Tuần	Tuần	Tuần	Tuần	Tuần	Tuần	Tuần	Tuần	Tuần	Tuần	Tuần	Tổng thời lượng/ môn
	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35		
Ngữ văn	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	68
Toán	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	68
Ngoại ngữ 1	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	51
Giáo dục công dân	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
Lịch sử và địa lý	Lịch sử	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
	Địa lý	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
Khoa học tự nhiên	THKHTN	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1					14
	Lí	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
	Sinh	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
Công nghệ	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
Tin học	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
GDTC	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
Nghệ thuật	Âm nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
	Mỹ thuật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
HĐTN, HN	CC+SHL	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
	TN CD												6				5		11
GDĐP	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
Tổng số tiết bắt buộc/tuần	28	28	28	28	28	28	28	28	28	28	28	28	34	28	27	27	32	2	486

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
 QUẬN HOÀNG MAI
 HÀ NỘI

Khối 7,8,9

TT	Môn học	Số tiết học từng môn của lớp 7			Số tiết học từng môn của lớp 8			Số tiết học từng môn của lớp 9		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
1	Ngữ văn	68	64	132	68	64	132	85	80	165
2	Lịch sử	34	32	66	34	16	50	17	32	49
3	Địa lý	34	34	70	18	34	52	35	17	52
4	Ngoại ngữ	51	51	105	54	51	105	36	34	70
5	Toán	68	64	132	68	64	132	68	64	132
6	Vật lý	17	16	33	17	16	33	34	32	66
7	Hóa học	0	0	0	36	34	70	34	32	66
8	Sinh học	34	32	66	34	32	66	34	32	66
9	GDCD	17	16	33	17	16	33	17	16	33
10	Công nghệ	17	32	49	34	16	50	17	16	33
11	Âm nhạc	17	16	33	17	16	33	0	16	16
12	Mỹ thuật	17	16	33	17	16	33	17	0	17
13	Thể dục	34	32	66	34	32	66	34	32	66
14	Tự chọn	34	32	66	34	32	66	34	32	66
15	GD tập thể	34	32	66	34	32	66	34	32	66
16	HĐGDNGLL	6	6	14	8	6	14	8	6	14
17	HĐ GDHN							05	04	09

Căn cứ Khung chương trình giáo dục hiện hành, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của các Tổ chuyên môn, trường THCS Trần Quốc Toàn ban hành kế hoạch dạy học cho các môn học: Văn học, Lịch sử, Địa lý, Ngoại ngữ, Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Giáo dục công dân, Công nghệ, Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục, Tự chọn, GD tập thể, HĐ GDNGLL, HĐ GDHN, GDKNS theo tình hình thực tế của đơn vị.

Trong Học kỳ 1 của năm học 2021 – 2022 do tình hình phải dạy học qua internet nên số tiết dạy xếp trên thời khóa biểu 50% số tiết, số tiết còn lại giao nhiệm vụ cho học sinh qua trang <https://lophoc.hcm.edu.vn> để nghiên cứu, làm bài, các giáo viên có trách nhiệm kiểm tra, đánh giá việc tự học của học sinh.

3.2. Các hoạt động trải nghiệm dành cho học sinh lớp 6:

Thời gian	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia	Số tiết thực hiện
Tháng 9	An toàn giao thông và phòng chống ma túy học đường	Giáo viên chủ nhiệm thực hiện Chuyên đề “An toàn giao thông đường bộ” và “Ma túy học đường”	Báo cáo chuyên đề qua google meet	03/9/2021	PHT	TPT, GVCN	4 tiết
Tháng 10	Môi trường sống của em sạch, đẹp, an toàn	Tổ chức tổng vệ sinh lao động dọn dẹp vệ sinh nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp	Học sinh các lớp thực hiện tại nhà	Chủ nhật 31/10/2021	GVCN	GV trực các phòng chức năng, bộ phận phục vụ	4 tiết
Tháng 11	Tôn trọng đạo	Tổ chức các hội thi chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam	Các lớp dự thi.	11/11/2021	TPT	GV Mỹ thuật, GVCN	12 tiết
Tháng 12	Uống nước nhớ nguồn	Tổ chức cho học sinh tìm hiểu về các di tích lịch sử như Bót Dây Thép, Đền Bến Nọc, ...	Học sinh các lớp tìm hiểu, viết bài.	20/12/2021	TPT	GV Lịch sử, GVCN	4 tiết

Thời gian	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia	Số tiết thực hiện
Tháng 01,02	Mừng Xuân, Mừng Đảng	Tổ chức hội thi “Mai đào sắc xuân”, tặng quà tết cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn vui xuân.	Các lớp dự thi. CB-GV-NV mua vé số, tổ chức tặng quà Tết cho 48 học sinh tại trường	24,25/01/2022	BTĐ – TPT	GVCN, Đoàn viên GV	5 tiết
Tháng 4	Ngày hội đọc sách	Tổ chức hội thi kể chuyện theo sách, thi vẽ nhân vật trong truyện mà em yêu thích nhất.	Thành lập đội thi giữa các lớp	14,15/4/2022	TPT	GVCN, GVBM Văn, GVBM Mỹ thuật, NV Thư viện	5 tiết
Tổng số tiết							34 tiết

3.3. Các hoạt động ngoại khóa:

Tổ chức tìm hiểu về các ngày truyền thống của nhà trường, các ngày lễ dành cho thầy cô, cha mẹ; Học sinh khối 6 viết một bài văn trình bày cảm nghĩ của bản thân về việc học tập trực tuyến trong giai đoạn cả nước cùng chung tay đẩy lùi đại dịch Covid-19; Học sinh khối 8,9 viết một bài văn trình bày cảm nhận của em về hình ảnh người phụ nữ Việt Nam trong cuộc chiến chống lại kẻ thù chung của toàn nhân loại, phòng chống Covid-19.

Sau đó nộp bài dự thi qua địa chỉ email myhang150379@gmail.com.

Các chương trình trải nghiệm, nói chuyện chuyên đề, giao lưu, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

Tổ chức cho học sinh tham gia trải nghiệm thực tế tại nơi có ý nghĩa như khu di tích lịch sử, vườn sinh thái, khu du lịch dã ngoại, giao lưu với đơn vị trường kết nghĩa, ...

Cho học sinh trải nghiệm về vệ sinh môi trường, sử dụng nhà vệ sinh đúng cách.

3.4. Câu lạc bộ:

Mục tiêu:

- Tạo sân chơi bổ ích và lành mạnh, giúp học sinh phát triển năng khiếu, nuôi dưỡng niềm đam mê học tập, nghiên cứu khoa học, nâng cao chất lượng mũi nhọn.

- Tạo cơ hội cho học sinh được thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn, thúc đẩy, tăng cường vai trò của học sinh đối với cộng đồng, thực hiện các quyền trẻ em đặc biệt là quyền phát triển và quyền tham gia.

- Góp phần hình thành và phát triển ở học sinh những giá trị và năng lực cần thiết của con người Việt Nam mới đáp ứng yêu cầu sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập.

Chỉ tiêu:

- Trong năm học 2021 - 2022, trường thành lập các câu lạc bộ (Sẽ thực hiện ở HKII): Câu lạc bộ tiếng Anh, Câu lạc bộ Nghiên cứu khoa học, Câu lạc bộ Mỹ thuật, Câu lạc bộ Âm nhạc, Câu lạc bộ Văn nghệ, Câu lạc bộ Thể dục thể thao, Câu lạc bộ Chi huy Đội.

Biện pháp:

- Nhà trường tuyên truyền, vận động học sinh tham gia câu lạc bộ theo năng khiếu, sở thích của mình.

- Ban giám hiệu thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc sinh hoạt của các thành viên trong câu lạc bộ. Khen thưởng những cá nhân, câu lạc bộ hoạt động hiệu quả, phê bình những câu lạc bộ hoạt động chưa tốt. Trích một phần kinh phí hỗ trợ các câu lạc bộ sinh hoạt. Các câu lạc bộ hoạt động theo sự tổ chức và điều hành của giáo viên hướng dẫn, nhưng chịu sự quản lý, giám sát của Lãnh đạo nhà trường. Giáo viên hướng dẫn và ban chủ nhiệm câu lạc bộ chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của câu lạc bộ.

- Chủ nhiệm câu lạc bộ chịu trách nhiệm về hoạt động của câu lạc bộ, quản lý các thành viên của câu lạc bộ, phân công các thành viên chuẩn bị nội dung sinh hoạt, phân công viết bài tuyên truyền hoạt động của câu lạc bộ.

4. KẾ HOẠCH TỔNG HỢP CỦA NĂM HỌC 2021 – 2022

4.1. Đổi mới nội dung, phương pháp dạy học

Mục tiêu:

- Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh; vận dụng các kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn cuộc sống.

- Đẩy mạnh việc thực hiện các hoạt động trải nghiệm sáng tạo ở các bộ môn, các tiết học ngoài không gian lớp học, thực hiện các chuyên đề, chủ đề dạy học theo phương pháp giáo dục STEM.

- Chủ động, linh hoạt trong việc thực hiện chương trình, xây dựng kế hoạch giảng dạy phù hợp với định hướng phát triển năng lực của học sinh, theo hướng tinh giản, đề tăng cường kỹ năng vận dụng kiến thức, phù hợp với thực tế của nhà trường và khả năng học tập của học sinh.

- Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh. Chú trọng sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông phù hợp với điều kiện của đơn vị.

- Tổ chức và khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao; các hội thi năng khiếu; các hoạt động giao lưu, ... trên cơ sở tự nguyện phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh, phát huy sự chủ động và sáng tạo nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú

PHÒNG
HƯỚNG DẪN
HỌC SINH
QUỐC
*
*

học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới.

- Tăng cường giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào việc giải quyết các vấn đề thực tiễn. Tổ chức lồng ghép các hoạt động TDTT Giải Thể thao học sinh, Hội khỏe Phù Đổng, các trò chơi dân gian... đa dạng và phong phú.

- Thực hiện đầy đủ các tiết thực hành thí nghiệm theo đúng phân phối chương trình. Trong các tiết thực hành, giáo viên cần chú ý rèn luyện cho học sinh các kỹ năng thực hành thí nghiệm, chú trọng các thí nghiệm liên quan đến thực tiễn.

Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học. Mỗi bộ môn trong một năm học thực hiện 01 chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học.

- 100% giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn dạy theo đúng kế hoạch, chương trình giảng dạy đã được tổ trưởng bộ môn quận thẩm định và hiệu trưởng nhà trường phê duyệt.

- 100% các tiết dạy buổi 2, giáo viên dạy học theo chủ đề đã thống nhất từ tổ chuyên môn.

Biện pháp:

- Áp dụng dạy học theo tình huống, theo chủ đề: Việc dạy được tổ chức theo một chủ đề phức hợp gắn với các tình huống thực tiễn cuộc sống và nghề nghiệp. Quá trình học tập được tổ chức trong một môi trường tạo điều kiện cho học sinh kiến tạo tri thức theo cá nhân và trong mối tương tác xã hội. Các chủ đề dạy học phức hợp thường liên quan đến nhiều môn hoặc lĩnh vực tri thức, gắn với thực tiễn. Mỗi môn học trong nhà trường sẽ thực hiện ít nhất 1 chủ đề dạy học và báo cáo kết quả thực hiện ở cuối mỗi học kỳ bằng biên bản góp ý của nhóm bộ môn.

- Áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” vào các môn thuộc lĩnh vực khoa học tự nhiên: Phương pháp “Bàn tay nặn bột” dựa trên thực nghiệm và nghiên cứu cho phép giáo viên hiểu rõ hơn cách thức mà học sinh tiếp thu các kiến thức khoa học. Phương pháp “Bàn tay nặn bột” cho thấy cách thức học tập của học sinh là tò mò tự nhiên, giúp các em có thể tiếp cận thế giới xung quanh mình qua việc tham gia các hoạt động nghiên cứu. Các hoạt động nghiên cứu cũng gợi ý cho học sinh tìm kiếm, để rút ra các kiến thức cho riêng mình, qua sự tương tác với các học sinh khác cùng lớp để tìm phương án giải thích các hiện tượng. Các bộ môn Toán, Lý, Hóa, Sinh, Tin, Công nghệ thực hiện ít nhất 2 tiết dạy theo phương pháp “bàn tay nặn bột” trong năm học.

- Áp dụng việc dạy học theo dự án, dạy học theo hướng giải quyết vấn đề nhằm phát triển năng lực tư duy, khả năng nhận biết và giải quyết vấn đề. Học được đặt trong một tình huống có vấn đề. Thông qua việc giải quyết vấn đề, học sinh lĩnh hội tri thức, kỹ năng và phương pháp nhận thức. Dạy học giải quyết vấn đề là con đường cơ bản để phát huy tính tích cực nhận thức của học sinh, có thể áp dụng trong nhiều hình thức dạy học với mức độ tự lực của học sinh. Tích cực triển khai công tác nghiên cứu khoa học đối với học sinh trung học. Động viên học sinh trung học tích cực tham gia Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật, cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn dành cho học sinh trung học. Tăng cường tổ chức các hoạt động như: Hội thi thí nghiệm - thực

hành của học sinh, hướng dẫn học sinh thực hiện ít nhất 1 bài thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết tình huống thực tiễn.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông nhằm đảm bảo trang bị đủ 4 kỹ năng ngoại ngữ cho học sinh. Tăng cường việc dạy học tiếng Anh trên bảng tương tác. Năm học 2021 - 2022, thống nhất sử dụng tài liệu hỗ trợ I-Learn Smart World cho môn Anh văn ở các tiết tăng tiết buổi 2 cho đều 4 khối 6;7;8;9, mỗi khối dạy 2 tiết/tuần.

- Đổi mới về hình thức tổ chức dạy học: Tổ chức dạy học theo hướng nghiên cứu bài học: Học sinh sẽ thực hiện phương pháp tự nghiên cứu bài học theo nhóm, tự tìm hiểu nội dung bài, thảo luận, đặt câu hỏi và giải quyết vấn đề giáo viên đã đưa ra. Mỗi bộ môn của trường sẽ thực hiện 09 tiết dạy theo hướng nghiên cứu bài học/năm. Chia ra 01 tuần/tiết.

- Các tổ chuyên môn tổ chức phân công các giáo viên dạy và mời các giáo viên khác trong nhà trường dự giờ thể hiện rõ báo cáo kết quả thực hiện bằng giáo án tổ chức dạy học theo hướng nghiên cứu bài học và biên bản góp ý dự giờ tiết dạy theo hướng nghiên cứu bài học được đính kèm sổ học tổ.

- Dạy học qua trang lophoc.hcm.edu.vn hoặc trang quanly.hcm.edu.vn: Học sinh được trải nghiệm hình thức tổ chức học tập mới, được tự do trải nghiệm, nghiên cứu nhiệm vụ giáo viên giao và nộp sản phẩm thông qua email hoặc các phương tiện liên lạc khác.

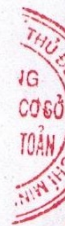
Mỗi giáo viên thực hiện 50% tiết dạy học qua <https://lophoc.hcm.edu.vn> hoặc trang quanly.hcm.edu.vn trong suốt học kì 1. Cuối mỗi học kì, các tổ trưởng bộ môn báo cáo kết quả thực hiện về Phó hiệu trưởng. Trong quá trình thực hiện, có sự kiểm tra, giám sát của bộ phận quản lý trang lophoc.hcm.edu.vn hoặc trang quanly.hcm.edu.vn của trường.

- Tổ chức dạy học với tiết học ngoài nhà trường, hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh. Từ đó, hình thành nơi học sinh lối sống tích cực, biết cách hoàn thiện bản thân, biết tổ chức cuộc sống cá nhân, biết làm việc có kế hoạch, tinh thần hợp tác, có trách nhiệm, có ý thức công dân... và tích cực tham gia các hoạt động xã hội.

- Thực hiện dạy lịch sử đảng bộ, sử địa phương cho các khối lớp, tổ chức một buổi tham quan một địa danh nổi tiếng của địa phương

- Tăng cường sử dụng công nghệ thông tin hỗ trợ dạy học: Mỗi giáo viên trong nhà trường sẽ thực hiện ít nhất 2 tiết dạy học giáo án kỹ thuật số trong năm học, khuyến khích giáo viên thực hiện các tiết thao giảng bằng giáo án kỹ thuật số hoặc sử dụng bảng tương tác.

- Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - văn nghệ, thể dục – thể thao; thi thí nghiệm - thực hành; thi kỹ năng sử dụng tin học văn phòng; thi giải toán trên máy tính cầm tay; thi tiếng Anh trên mạng; thi giải toán trên mạng; ngày hội công nghệ thông tin; ngày hội sử dụng ngoại ngữ và các hội thi năng khiếu, các hoạt động giao lưu;... trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống.



4.2. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Mục tiêu:

- Đối với khối 6, kiểm tra đánh giá, xếp loại học sinh theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

- Đối với khối 7,8,9 kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh đúng theo Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 12/12/2011 về ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và THPT và Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh. Đánh giá trong tiến trình dạy học, ghi nhận sự tích cực, chủ động của học sinh. Đánh giá quá trình học sinh lĩnh hội tri thức thông qua sự tiến bộ từng ngày, thông qua kết quả bài kiểm tra. Đánh giá sự kết nối, tương tác của học sinh với các thành viên khác trong quá trình học tập. Đánh giá năng lực học sinh thông qua tinh thần, ý thức và thái độ tự giác trong học tập.

- Chủ động kết hợp một cách hợp lý, phù hợp giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra. Tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; đối với các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, GDCD cần tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự thực tiễn để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội. Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, động viên sự cố gắng tiến bộ của học sinh. Chú ý hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của mình.

- Đối với việc thực hiện kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ cần tổ chức coi kiểm tra nghiêm túc, chấm bài kiểm tra đúng quy định (cắt phách, chấm chéo, có biên bản thống nhất đáp án chấm trong tổ, nhóm và được Phó Hiệu trưởng phê duyệt...). Giáo viên chấm trả bài kịp thời, có phần nhận xét cụ thể trong bài kiểm tra và trả bài về cho học sinh kiểm tra kết quả bài làm để đảm bảo tính chính xác.

- Trong quá trình thực hiện các hoạt động dạy học, giáo dục, giáo viên cần coi trọng việc quan sát và hướng dẫn học sinh tự quan sát các hoạt động và kết quả hoạt động học tập, rèn luyện của các em; nhận xét định tính và định lượng về kết quả hoạt động, qua đó đề xuất hoặc triển khai kịp thời các hướng dẫn, góp ý, điều chỉnh nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động học tập, rèn luyện của học sinh. Đối với học sinh có kết quả bài kiểm tra định kỳ không phù hợp với những nhận xét trong quá trình học tập (quá trình học tập tốt nhưng kết quả kiểm tra quá kém hoặc ngược lại), giáo viên cần tìm hiểu rõ nguyên nhân, nếu thấy cần thiết và hợp lý thì có thể cho học sinh kiểm tra lại. Các kết quả kiểm tra, đánh giá được thông tin đầy đủ đến học sinh để động viên khuyến khích học sinh tiến bộ.

- Tiếp tục xây dựng ngân hàng đề kiểm tra một tiết có cấu trúc, nội dung bám sát hướng ra đề mới theo tinh thần chỉ đạo của Sở giáo dục ở các bộ môn, đặc biệt là các môn thi tuyển sinh 10. Kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ theo ma trận. Đề kiểm tra phải theo 4 mức độ yêu cầu: nhận biết, thông hiểu, vận dụng thấp, vận dụng cao trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với các đối tượng học sinh. Tổ chức kiểm tra 1 tiết theo lịch thống nhất của trường các môn: Văn, Toán, Tiếng Anh, Lý, Hóa. Có đề kiểm tra riêng, phù hợp với đối tượng học sinh hòa nhập khuyết tật. Riêng trong học kỳ 1 năm học 2021 – 2022 các đề kiểm tra chỉ yêu cầu mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng thấp do phải dạy qua internet.

Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra định kỳ, kiểm tra cuối học kỳ, cuối năm học theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề. Đề kiểm tra chú trọng kết hợp nhiều hình thức đánh giá: đánh giá qua bài kiểm tra trên lớp (với một tỉ lệ phù hợp các dạng câu hỏi mở, câu hỏi vận dụng, câu hỏi liên hệ với thực tiễn cuộc sống), qua bài thuyết trình, sản phẩm học tập của học sinh. Đảm bảo 4 mức độ: nhận biết, thông hiểu, vận dụng thấp, vận dụng cao. - Hướng dẫn học sinh ôn tập theo hướng đổi mới đề tuyển sinh 10 các môn Văn, Toán, Ngoại ngữ: Đề kiểm tra theo hướng tích hợp liên môn.

- 100% giáo viên thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học. Mỗi bộ môn trong một năm học thực hiện 01 chuyên đề đổi mới kiểm tra đánh giá.

Biện pháp:

- Định hướng việc ra đề kiểm tra học kỳ: Văn, Toán, Anh: theo cấu trúc đề và dạng đề như tuyển sinh 10, các môn Lý, Hóa, Sử, Địa, Sinh: theo dạng đề đánh giá theo chuẩn Pisa. Tuy nhiên, trong HKI chỉ yêu cầu ở 2 mức độ nhận biết, thông hiểu và kiểm tra chủ yếu dưới hình thức trắc nghiệm.

- Đổi mới cách ra đề bộ môn Ngữ văn: đề bài kiểm tra hệ số 2 tích hợp 2 phân môn Văn bản, Tiếng Việt.

- Các tổ bộ môn họp tổ thống nhất đề kiểm tra, được thể hiện rõ ràng trong biên bản họp tổ, nhóm. Đề kiểm tra phải có sự định hướng thống nhất về nội dung, số câu, ma trận đề, đáp án trong tổ, nhóm bộ môn. Nội dung thống nhất này được ghi trong biên bản họp tổ, nhóm chuyên môn. Đề kiểm tra thường xuyên do tổ trưởng duyệt, đề kiểm tra định kỳ 1 tiết do Phó hiệu trưởng duyệt. Thời gian nộp đề để duyệt trước 1 tuần thực hiện kiểm tra. Thời gian chấm trả bài kiểm tra cho học sinh: sau 2 tuần thực hiện kiểm tra đối với bài kiểm tra định kỳ và sau 1 tuần thực hiện kiểm tra đối với bài kiểm tra thường xuyên. Đề kiểm tra và đáp án, ma trận đề phải được lưu đầy đủ trong sổ họp tổ.

- Giáo viên khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Đối với học sinh có kết quả bài kiểm tra định kỳ không phù hợp với những nhận xét trong quá trình học tập (quá trình học tập tốt nhưng kết quả kiểm tra quá kém hoặc ngược lại), giáo viên cần tìm hiểu rõ nguyên nhân, nếu thấy cần thiết và hợp lý thì có thể cho học sinh kiểm tra lại. Các kết quả kiểm tra, đánh giá được thông tin đầy đủ đến học sinh để động viên khuyến khích học sinh tiến bộ.



- Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá thông qua các hoạt động học tập trải nghiệm sáng tạo trong và ngoài nhà trường: tiết học ngoài nhà trường bộ môn Sinh lớp 6,7,9 tại Thảo Cầm Viên, tiết học ngoài nhà trường bộ môn Sử lớp 8 tại bảo tàng, học tập tại các câu lạc bộ trong nhà trường, thông qua các cuộc thi tổ chức cấp trường (Lớn lên cùng sách, Văn hay chữ tốt, Khoa học kỹ thuật,...)

- Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: Đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip, ...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập theo kế hoạch dạy học của giáo viên và nhà trường. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành, các hình thức đánh giá này được thông tin đầy đủ đến học sinh khi giao nhiệm vụ học tập.

Sau kiểm tra, các thành viên trong tổ họp rút kinh nghiệm, đánh giá kết quả và tìm ra giải pháp giúp học sinh học tập đạt kết quả tốt hơn.

4.3. Nâng cao chất lượng giảng dạy và sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn: tổ chức hội thảo, chuyên đề, thao giảng, bồi dưỡng giáo viên, tham gia trường học trực tuyến, sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học, ...

Mục tiêu:

Qua hoạt động sinh hoạt chuyên môn giúp cho giáo viên có điều kiện trao đổi thảo luận cùng nhau góp phần xây dựng các mối quan hệ đồng nghiệp tốt đẹp, xây dựng môi trường học tập rèn luyện cho mỗi giáo viên. Từ đó góp phần không nhỏ trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của nhà trường. Từ hoạt động thường xuyên này nhằm bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực sư phạm cho giáo viên thông qua việc dự giờ đồng nghiệp, phân tích bài học. Qua đó từng bước nâng cao chất lượng dạy và học trong từng bộ môn.

Chỉ tiêu:

- 100% cuộc họp chuyên môn của các tổ, nhóm thực hiện theo hướng nghiên cứu bài học.

- 100% các tổ nhóm thực hiện chuyên đề, thao giảng theo đúng tiến độ, nội dung đã đăng kí.

- 100% giáo viên trường tham gia các buổi tập huấn chuyên môn do Sở Giáo dục và Đào tạo Tp HCM, Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Đức tổ chức.

- 100% giáo viên trong trường có trình độ công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương.

- Mỗi tổ chuyên môn triển khai các chuyên đề trong trong năm học theo kế hoạch xây dựng: Học kì I thực hiện 09 chuyên đề, Học kì II thực hiện 09 chuyên đề

- Thao giảng: Mỗi tổ thực hiện ít nhất 01 tiết thao giảng và 05 tiết áp dụng giáo án điện tử trong năm.

- Dự giờ rút kinh nghiệm, đánh giá: 09 tiết/gv/năm học

- Kiểm tra kế hoạch giảng dạy: 02 lần/tháng
- Kiểm tra tiến độ cho điểm: 03 lần/học kỳ
- Duyệt giáo án: Tổ trưởng 2 lần /tháng

Biện pháp:

- Các tổ xây dựng kế hoạch dạy tốt, dự giờ cho từng học kì, Phó Hiệu trưởng tổng hợp xây dựng kế hoạch chung của trường theo học kì để theo dõi và kết hợp với Tổ trưởng hoặc giáo viên trong tổ dự giờ. Tổ trưởng chịu trách nhiệm tổ chức góp ý rút kinh nghiệm nghiêm túc sau mỗi tiết dạy, ghi nhận trong biên bản họp tổ nhóm và trong sổ dự giờ. Sổ dự giờ được kiểm tra và ghi nhận hàng tháng do tổ trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm.

- Trong phiên họp tổ, các giáo viên cùng nhau thiết kế kế hoạch bài học, cùng dự giờ, cùng quan sát, suy ngẫm và chia sẻ bài học, tập trung chủ yếu vào việc học của học sinh. Đồng thời đưa ra những nhận xét về sự tác động của lời giảng, các câu hỏi, các nhiệm vụ học tập mà giáo viên đưa ra ... có ảnh hưởng đến việc học của học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên được chia sẻ, học tập lẫn nhau, rút kinh nghiệm và điều chỉnh nội dung, phương pháp dạy học vào bài học hàng ngày một cách hiệu quả.

- Trong các buổi họp tổ, nhóm chuyên môn tại trường có sự tham dự của lãnh đạo nhà trường, cụ thể:

+ Tổ Văn ; Tiếng Anh ; Sử - Địa - GD&P; GDCD - Công nghệ - HĐTN: Cô Trần Thị Tuyết Hồng phụ trách.

+ Tổ Toán ; KHTN; Tin học; Thể dục - Nhạc - Mỹ thuật: Thầy Nguyễn Trường Vũ phụ trách

+ Tổ Văn phòng: Cô Trịnh Thị Bích Hằng phụ trách.

- Đẩy mạnh việc sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học đối với bộ môn Mỹ thuật, Âm nhạc và Tiếng Anh (nghiên cứu tài liệu dạy học mới: Sách Mỹ thuật khối 6,7, sách Âm nhạc khối 6 và bộ sách Tiếng Anh hỗ trợ I learn smart world khối 6.

- Giáo viên đăng kí thực hiện chuyên đề: Yêu cầu các chuyên đề xoay vào nội dung chuyên môn trọng tâm: Đổi mới phương pháp, đổi mới kiểm tra đánh giá, đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, dạy học theo chủ đề Stem.

- Giáo viên đăng kí thực hiện dạy học theo chủ đề

- Thực hiện thao giảng, hội giảng cấp trường vào dịp 20/11

+ Giáo viên chọn bài, bàn bạc thống nhất với các thành viên trong tổ xác định các tiêu chí cần thực hiện (sử dụng ĐDDH, thảo luận nhóm, bài tập cùng cố, lồng trò chơi vào bài dạy...)

+ Quy định giáo viên phải sử dụng bảng tương tác hoặc ứng dụng CNTT khi lên tiết thao giảng, chuyên đề và tham gia hội giảng trong tháng 11. Ngoài ra nhà trường cũng khuyến khích giáo viên thường xuyên sử dụng bảng tương tác, TV hoặc projector để dạy học. Mỗi tổ chọn một giáo viên thực hiện 1 tiết thao giảng (100% bằng giáo án điện tử, khuyến khích sử dụng Bảng tương tác, STEM), đảm bảo có đầy đủ các thành viên trong tổ



dự. Tổ chức thao giảng các tiết (bài) khó để tổ, nhóm đóng góp ý kiến, rút kinh nghiệm và đánh giá điểm cụ thể – ghi biên bản và lưu hồ sơ tổ.

+ Lãnh đạo nhà trường cùng 09 Tổ trưởng chuyên môn dự giờ, tổ chức rút kinh nghiệm nghiêm túc, chân thành, có hiệu quả. Chú trọng đánh giá hoạt động học tập của học sinh.

4.4. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, kém:

4.4.1. Bồi dưỡng học sinh giỏi:

Mục tiêu:

- Phát huy tích cực tinh thần tự học của học sinh, xây dựng đội ngũ học sinh giỏi của trường, nâng cao hiệu quả giáo dục nhằm nâng cao chất lượng mũi nhọn của nhà trường;

- Giúp học sinh nhận thức về khả năng của bản thân, lựa chọn môn học phù hợp với thể mạnh, là cơ sở để định hướng đúng đắn khi lựa chọn nghề nghiệp trong tương lai;

- Tạo tiền đề giúp giáo viên chủ động, sáng tạo trong vận dụng kiến thức đã học vào rèn luyện cho học sinh.

Chỉ tiêu:

- Phần đầu đạt 45 học sinh đạt học sinh giỏi cấp quận.

- Phần đầu đạt 35 học sinh đạt học sinh giỏi cấp thành phố.

Biện pháp:

- Xây dựng chương trình bồi dưỡng học sinh giỏi các lớp 6,7,8,9, tìm nguồn để bồi dưỡng từ: học sinh giỏi các lớp 6,7,8,9 do giáo viên bộ môn giới thiệu.

- Đối với học sinh giỏi khối 9, các em được bồi dưỡng kiến thức nâng cao từ những giáo viên nòng cốt của quận vào chiều thứ năm và sáng thứ bảy hàng tuần. Bên cạnh đó, nhà trường chủ động phân công các giáo viên bộ môn có kinh nghiệm, có tâm huyết trong công tác này giảng dạy bồi dưỡng cho các em 2 buổi sáng thứ Tư 2 tiết và 4 tiết sáng thứ Bảy trong tuần, quan tâm theo dõi, đôn đốc và động viên tinh thần, tạo động lực và tâm thế học tập cho các em phần đầu.

- Nhà trường định hướng các giáo viên bộ môn thông qua kết quả thi học sinh giỏi của trường học 2020 - 2021 và thông qua quá trình thực tế giảng dạy, tổ chức xét chọn đội tuyển 6,7,8,9 phát hiện học sinh có năng khiếu. Tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các học sinh tham gia học bồi dưỡng và dự thi cấp quận, cấp thành phố. Lòng ghép bồi dưỡng học sinh giỏi qua các giờ dạy trên lớp.

- Phân công giáo viên bồi dưỡng: Cử giáo viên có tay nghề, có kinh nghiệm và đang trực tiếp giảng dạy chịu trách nhiệm bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hóa. Số tiết dạy bồi dưỡng: 4 - 6 tiết/tuần (tùy tình hình thời điểm thực tế có thể tăng số tiết dạy bồi dưỡng). Các bộ môn có thể phân công nhóm giáo viên bồi dưỡng theo chuyên đề. Thời gian bồi dưỡng cụ thể như sau:

+ Học sinh giỏi các môn khối 9: Bắt đầu bồi dưỡng học sinh giỏi từ tuần 1 của năm học.

+ Học sinh giỏi các môn văn hóa khối 6;7;8: Bắt đầu bồi dưỡng học sinh giỏi từ 1/12/2021 đến ngày thi.

+ Văn hay chữ tốt: tổ chức dạy bồi dưỡng từ đầu tháng 10/2021 cho đến ngày thi cấp Quận. Số học sinh: dự kiến 6 học sinh (03 học sinh khối 6,7; 03 học sinh khối 8,9). Số tiết dạy: 4 tiết/tuần.

+ Giải toán trên máy tính cầm tay Casio: tổ chức dạy bồi dưỡng từ đầu tháng 9/2021 cho đến ngày thi cấp Quận. Số học sinh: dự kiến tối đa chọn 10 học sinh có học lực và hạnh kiểm năm học 2020 - 2021 từ khá trở lên. Số tiết dạy: 6 tiết/tuần.

+ Khéo tay kỹ thuật: tổ chức dạy bồi dưỡng từ đầu tháng 10/2021 cho đến ngày thi cấp Quận. Số học sinh: 8 học sinh. Số tiết dạy: 2 tiết/ tuần.

+ Thực nghiệm Khoa học tự nhiên: tổ chức dạy bồi dưỡng từ đầu tháng 10/2021 cho đến ngày thi cấp Quận. Số học sinh: 4 học sinh. Số tiết dạy: 6 tiết/tuần.

- Nội dung bồi dưỡng:

+ Hệ thống kiến thức cơ bản, nhấn mạnh kiến thức trọng tâm; rèn cho học sinh kỹ năng giải quyết các dạng bài tập; mở rộng nâng cao kiến thức theo đặc trưng từng môn học.

+ Sưu tầm đề thi, các dạng bài tập để hướng dẫn học sinh cách tự học, giải quyết vấn đề. Chú trọng kỹ năng thực hành của học sinh tham gia đội tuyển thi chọn học sinh giỏi cấp thành phố.

- Thời gian bồi dưỡng:

Khối : 6; 7; 8 Từ tháng 12/2021 đến tháng 4/2022.

Khối : 9 Từ tháng 9/2021 đến tháng 3/2022.

4.4.2. Phụ đạo học sinh yếu:

Mục tiêu:

- Nhằm củng cố, bổ sung, hệ thống kiến thức bị “hổng” cho một số học sinh có nhận thức chậm và lực học yếu, kém. Giúp học sinh yếu kém ôn lại kiến thức cơ bản, từng bước giúp các em hiểu và yêu thích môn học.

- Nâng cao chất lượng giáo dục học sinh, giảm tỷ lệ học sinh yếu kém ở các khối lớp.

- Giáo viên trong quá trình giảng phải quan tâm cùng lúc 2 nhóm đối tượng học sinh giỏi và học sinh yếu để có hướng giảng dạy hợp lý. Giáo viên bộ môn phải phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm trong việc nâng cao chất lượng học tập của học sinh, có hướng giải quyết kịp thời để giúp đỡ học sinh yếu.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tiết phụ đạo, tiết dò bài đối với học sinh yếu, chưa tích cực học tập cho các môn: Văn, Toán, Tiếng Anh, Hóa, Lí, Hóa, Sinh, Sử,



Địa, KHTN, Sử-Địa từ đầu tháng 3/2021 vào buổi sáng và chiều thứ Bảy hàng tuần. Nguồn kinh phí chi trả cho giáo viên từ tiền thu buổi hai, mỗi tiết 75.000đ.

Chỉ tiêu:

- Phân đầu giảm tỷ lệ học sinh yếu kém còn dưới 2% trong năm học 2021 - 2022

Biện pháp:

- Thông qua bài kiểm tra giữa học kỳ 1, lọc danh sách học sinh dưới trung bình và tập trung phụ đạo. Sau khi học sinh đạt điểm trung bình thì đưa ra khỏi danh sách phụ đạo.

- Thời gian phụ đạo: Tháng 3/2022

- Dự kiến số lượng học sinh phụ đạo: số học sinh dưới điểm 3.5 đối với các bộ môn Văn, Toán, Tiếng Anh, Lý, Hoá.

- Xếp sĩ số các lớp học từ 28 đến 35 học sinh/lớp.

- Việc phân công giáo viên bộ môn giảng dạy dựa trên năng lực sư phạm, tinh thần trách nhiệm, ý thức nghề nghiệp của giáo viên trong tổ để phụ trách giảng dạy theo từng khối lớp.

- Yêu cầu giáo viên bộ môn xây dựng kế hoạch giảng dạy cụ thể, phù hợp với đối tượng học sinh. Ngoài chuẩn kiến thức theo quy định của bộ Giáo dục và Đào tạo, giáo viên dạy phụ đạo học sinh cần lưu ý:

+ Đối với học sinh quá yếu: mức độ kiến thức đi từ những bài tập cơ bản theo nội dung chương trình, giúp các em học sinh làm thành thạo các dạng bài tập cơ bản.

+ Đối với học sinh yếu: giáo viên cần cho học sinh nắm vững cách ghi nhớ bài học, vận dụng làm các dạng đề kiểm tra. Khi học sinh đã nắm chắc các dạng đề, giáo viên hướng dẫn các em làm quen với những bài tập khó hơn, hướng các em có ý thức vươn lên trong học tập.

+ Thường xuyên đôn đốc nhắc nhở học sinh tham gia học tập nghiêm túc, đầy đủ, có ý thức học tập tốt và có nhận thức đúng đắn. Những có sinh yếu cũng có khi lại là những học sinh cá biệt về hạnh kiểm, cần liên hệ thường xuyên với phụ huynh học sinh, thông tin về những chuyển biến dù rất nhỏ của học sinh, nhằm có được sự ủng hộ tích cực từ phía gia đình, đảm bảo mối quan hệ giữa gia đình và nhà trường được chặt chẽ.

+ Chú ý động viên, tạo cơ hội cho học sinh yếu ngay trong giờ học chính khóa. Tổ chức học tập theo nhóm tạo điều kiện để học sinh khá giúp đỡ học sinh yếu; xây dựng đôi bạn cùng tiến.

+ Lãnh đạo nhà trường có kế hoạch kiểm tra định kỳ về số lượng học sinh tham gia học phụ đạo cũng như chất lượng giảng dạy để từ đó có biện pháp chỉ đạo đúng hướng.

+ Các tổ chuyên môn thường xuyên rút kinh nghiệm về công tác dạy phụ đạo, nắm bắt tình hình cụ thể, có biện pháp điều chỉnh kịp thời để đáp ứng với yêu cầu nâng cao chất lượng giảng dạy của nhà trường.

+ Huy động các lực lượng trong và ngoài nhà trường cùng giáo dục học sinh cá biệt, học sinh yếu kém.

+ Kết hợp với giáo viên chủ nhiệm và ban đại diện cha mẹ học sinh của lớp động viên, khen thưởng những học sinh có tiến bộ trong học tập và kỷ luật.

4.5. Công tác tổ chức dạy học 2 buổi/ngày:

Mục tiêu:

Việc dạy học 2 buổi/ngày ở trường trung học nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục; đáp ứng nhu cầu của gia đình và xã hội trong việc quản lý, giáo dục học sinh; thực hiện đổi mới dạy học: dạy học theo chủ đề tích hợp, dạy học theo định hướng phát triển năng lực, dạy học ứng dụng STEM, học sinh nghiên cứu khoa học)... cho học sinh

Chỉ tiêu:

Thông nhất 100% các tiết buổi 2 thực hiện dạy học theo chủ đề.

Ngoài những tiết trong kế hoạch dạy học chính khóa theo qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, ở buổi 2 học sinh sẽ được luyện tập, ôn tập và nâng cao để bổ sung kiến thức kỹ năng ở các môn: Văn, Toán, Anh, Lý, Hóa, Khoa học tự nhiên và các hoạt động trải nghiệm thực tiễn, phát triển năng khiếu.

Biện pháp:

Nhà trường tổ chức cho cán bộ công chức, viên chức nghiên cứu các văn bản hướng dẫn và nội dung của kế hoạch này đồng thời tiến hành những nội dung cụ thể sau:

- Cha mẹ học sinh tự nguyện đăng ký học 2 buổi/ngày (có ghi rõ ý kiến thoả thuận của cha mẹ học sinh và ký tên trong biên bản họp phụ huynh học sinh đầu năm).

- Hiệu trưởng nghiên cứu chương trình, phân công người phụ trách để có phương án, kế hoạch cũng như lập thời khóa biểu chi tiết cho việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

- Thực hiện dạy học 2 buổi/ngày phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Ngoài việc thực hiện tăng tiết các môn văn hoá nhằm củng cố kiến thức, rèn luyện kĩ năng cho học sinh nhà trường còn tổ chức các hoạt động khác như: phụ đạo học sinh yếu, kém; bồi dưỡng học sinh giỏi; sinh hoạt NGLL; các hoạt động ngoại khóa của bộ môn; hướng nghiệp; giáo dục kĩ năng sống; stem...

- Yêu cầu giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học các bộ môn dạy buổi hai chú trọng đến việc luyện tập kĩ năng vận dụng cho học sinh, khi thiết kế giáo án cần chú ý đến tất cả đối tượng học sinh, đặt ra yêu cầu phù hợp cho từng đối tượng, chú ý đối tượng học sinh yếu nhằm tạo điều kiện phụ đạo học sinh yếu - kém, bồi dưỡng học sinh giỏi, tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo phù hợp với đối tượng học sinh.

- Yêu cầu giáo viên xây dựng đề cương ôn tập phục vụ kiểm tra định kì phải hệ thống ngắn gọn, cô đọng nội dung lý thuyết và tăng cường bài tập vận dụng.

- Trong việc tổ chức dạy học buổi hai, ngoài việc tăng cường bài tập vận dụng cho các bộ môn Ngữ Văn, Toán, Tiếng Anh, Lý, Hóa nhà trường còn tổ chức dạy múa dân vũ



cho các em học sinh khối 6, mời các chuyên gia tâm lý báo cáo về các chủ đề “Tình bạn và tình yêu tuổi học trò”, “Ba trách nhiệm”, “Sử dụng mạng xã hội hiệu quả” cho học sinh toàn trường. Qua đó tạo động lực cho học sinh giúp các em tham gia một cách tích cực vào quá trình hình thành kỹ năng sống nói chung và kỹ năng giải quyết một vấn đề nói riêng đồng thời giúp các em biết lễ phép, kính trên, nhường dưới, biết sử dụng ngôn ngữ giao tiếp, ứng xử có văn hóa, có ý thức trách nhiệm với bản thân, gia đình và cộng đồng ở mọi nơi, mọi lúc. Nhằm chú trọng bồi dưỡng, giáo dục cho học sinh tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc giúp các em phát triển một cách toàn diện, vào các dịp kỷ niệm ngày Cách mạng Tháng Tám và Quốc Khánh 2/9, Nam Bộ kháng chiến, Nam Kỳ khởi nghĩa, ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12, ngày Giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước 30/4,... nhà trường mời các cô, chú trong câu lạc bộ truyền thống kháng chiến của Quận về trường nói chuyện với các em học sinh. Để giáo dục ý thức thực hiện đúng Luật giao thông, nói không với ma túy nhà trường mời Công an thành phố Thủ Đức tuyên truyền về Luật giao thông và những hiểm họa từ ma túy để học sinh hiểu rõ hơn và thực hiện tốt hơn.

- Để phát triển năng khiếu cho học sinh, nhà trường tổ chức câu lạc bộ Văn nghệ sinh hoạt vào trưa thứ Ba và thứ Năm hàng tuần, câu lạc bộ trống kèn sinh hoạt vào sáng thứ Bảy hàng tuần do cô Tổng phụ trách hướng dẫn.

- Nhà trường phấn đấu mỗi học sinh phải biết chơi ít nhất 1 môn thể thao nên năm học 2020 – 2021 ngoài các môn cầu lông, đá cầu, cầu mây, bóng rổ, cờ tướng, trường phát triển thêm môn bóng chuyền, bóng bàn. (Sân bóng chuyền, bàn bóng bàn do phụ huynh tự nguyện hỗ trợ).

- Trong tổ chức thực hiện phải tuyệt đối thực hiện nghiêm túc nội dung, kế hoạch và thời gian mà nhà trường sắp xếp.

- Hiệu trưởng có kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường về nội dung dạy học 2 buổi/ngày, tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm trong việc thực hiện dạy 2 buổi/ngày, đặc biệt là nền nếp dạy học, giáo dục ở buổi thứ 2. Hiệu trưởng có sổ theo dõi nền nếp học tập, giáo dục buổi 2 đầy đủ, đúng qui định.

- Hiệu trưởng tổ chức kiểm tra thường xuyên hàng tuần, hàng tháng, học kỳ.

4.6. Tham gia các hội thi chuyên môn: khoa học kỹ thuật cho học sinh trung học, giáo viên sáng tạo trên nền tảng công nghệ thông tin, cuộc thi Olympic tháng 4, thi giáo viên dạy giỏi, ...

Mục tiêu:

Các cuộc thi nhằm nâng cao nhận thức và kỹ năng của giáo viên về việc sử dụng các phương pháp giảng dạy lấy học sinh làm trung tâm thông qua ứng dụng công nghệ thông tin một cách hiệu quả, dạy học theo dự án, tích hợp liên môn, học tập bên ngoài lớp học

Chỉ tiêu:

Tham gia 100% các cuộc thi do Phòng, Sở giáo dục tổ chức.

Biện pháp:

- Xây dựng kế hoạch thi giáo viên giỏi cấp trường thông qua đợt hội giảng nhân dịp chào mừng ngày Nhà Giáo Việt nam 20/11. Phối hợp với Công đoàn phát động phong trào trong toàn trường, vận động giáo viên tham gia, lồng vào nội dung thi đua khen thưởng, đánh giá công chức, viên chức hàng quý theo QĐ 3728/QĐ-UBND ngày 03/9/2019 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đánh giá phân loại hàng quý theo hiệu quả công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành theo QĐ số 4631/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 của Chủ tịch UBND thành phố. Từ hội thi giáo viên giỏi cấp trường sẽ cử giáo viên tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Quận (mỗi bộ môn 1 giáo viên).

- Các tổ chuyên môn tuyên truyền, động viên, khuyến khích các cá nhân tham gia các cuộc thi theo phân bổ từ Phòng Giáo dục và Đào tạo Tp.Thủ Đức.

- Ưu tiên đề xuất danh sách giáo viên đi học các lớp ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy tương ứng với nội dung sẽ thi do Sở Giáo dục và Đào tạo TPHCM tổ chức.

- Phân công các giáo viên đã tham gia các cuộc thi của những năm học trước có nhiệm vụ giúp đỡ, hỗ trợ các giáo viên đăng kí tham gia thi lần đầu. Đối với mỗi cuộc thi do Phòng Giáo dục và Đào tạo Tp.Thủ Đức, Sở Giáo dục và Đào tạo TPHCM tổ chức, nhà trường có những biện pháp và kế hoạch phân công cụ thể cho tổ, nhóm tham gia.

- Đối với công tác bồi dưỡng học sinh giỏi:

+ Giáo viên chú ý quan tâm hướng dẫn thêm cho học sinh giỏi trong quá trình giảng dạy nhằm tạo nguồn học sinh giỏi để bồi dưỡng. Giáo viên tác động tâm lí, định hướng học sinh khá – giỏi phấn đấu tham gia thi học sinh giỏi.

+ Khuyến khích giáo viên chủ động chọn học sinh và tự bồi dưỡng từ khi học sinh học lớp 6, 7, 8 ngay từ đầu năm để tạo nguồn chọn đội tuyển học sinh giỏi của trường ở cuối năm lớp 8. Có kế hoạch chọn học sinh giỏi ở khối 8 vào đầu học kì 2 và tiến hành bồi dưỡng đến cuối năm, sau đó tổ chức thi chọn và tập trung bồi dưỡng theo kế hoạch chỉ đạo của Phòng Giáo dục. Khuyến khích giáo viên tra cứu tìm tài liệu bồi dưỡng học sinh giỏi trên mạng cũng như học tập kinh nghiệm bồi dưỡng học sinh giỏi của các trường trong quận hoặc quận huyện khác để nâng cao kết quả rèn luyện học sinh giỏi của trường.

+ Công tác tuyển chọn học sinh giỏi: Giáo viên bộ môn khảo sát và lựa chọn học sinh giỏi từ cuối năm và dạy đầu tháng 7 (Trong tháng hè).

+ Thời gian tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi trong năm học: 06 tiết/ tuần/ môn (có thời khóa biểu cụ thể). Thời gian bồi dưỡng bắt đầu từ tuần học thứ 1 (ngày 07/9/2020 đến khi tham gia các cuộc thi), cụ thể: thứ 4 (2tiết); thứ 7 (4tiết) dạy các môn Toán, Văn, Anh, Lý, Hóa, Sinh, Sử, Địa, Tin, Công nghệ, VHCT, MTCT.

- Nội dung chương trình bồi dưỡng:

+ Giáo viên bộ môn được phân công bồi dưỡng căn cứ trên chương trình giảng dạy các bộ môn để xây dựng kế hoạch ôn tập, soạn bài theo chương trình sách giáo khoa nâng cao.

+ Định hướng theo cấu trúc đề thi chọn học sinh giỏi Thành Phố, học sinh giỏi Olympic tháng 4 các năm liền kề.

- Kinh phí tổ chức ôn tập:

+ Xác định việc bồi dưỡng học sinh là trách nhiệm của mỗi giáo viên.

+ Dùng nguồn thu buổi 2 để chi trả cho công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, mỗi tiết 90.000đ. Ngoài ra nhà trường còn vận động cha mẹ học sinh các lớp có con đang theo học các lớp bồi dưỡng học sinh giỏi hỗ trợ thêm cho giáo viên để động viên giáo viên dạy tốt hơn.

- Tổ chức thực hiện:

+ Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi trình hiệu trưởng duyệt.

+ Lãnh đạo nhà trường tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, sắp xếp thời khoá biểu, sắp xếp phòng giảng dạy và học tập, cũng như tìm nguồn kinh phí khen thưởng cho giáo viên và học sinh.

+ Căn cứ vào kế hoạch của nhà trường các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi của các tổ. Đặc biệt chú trọng nội dung, chương trình chuyên sâu, kế hoạch phải chi tiết, rõ ràng, sát với điều kiện, tình hình học sinh của nhà trường. Chỉ đạo giáo viên trong tổ thực hiện tốt kế hoạch.

+ Tổ chuyên môn tổ chức nghiên cứu, sưu tầm tài liệu, biên soạn thành các chuyên đề trình phó hiệu trưởng phê duyệt và tiến hành bồi dưỡng theo kế hoạch bồi dưỡng của tổ đã được phê duyệt.

+ Tổ trưởng phải có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc bồi dưỡng học sinh giỏi của giáo viên bồi dưỡng trong tổ, có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra học sinh bồi dưỡng theo định kỳ tùy theo chuyên đề của từng tổ và báo cáo kịp thời với lãnh đạo nhà trường quá trình thực hiện kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc.

+ Giáo viên được phân công dạy bồi dưỡng học sinh giỏi có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, chương trình, nội dung chuyên đề được phân công, nội dung dạy, kế hoạch kiểm tra, chọn lọc đội tuyển; chịu trách nhiệm về chất lượng, kết quả học tập bộ môn của học sinh trực tiếp tham gia bồi dưỡng. Đề xuất với tổ chuyên môn những giải pháp thích hợp để nâng cao chất lượng trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi của bộ môn phụ trách.

+ Thực hiện giảng dạy nghiêm túc, có hiệu quả theo nội dung chương trình kế hoạch, thời khóa biểu đã đăng kí đảm bảo đạt hiệu quả cao. Có trách nhiệm phát hiện học sinh giỏi bộ môn và đề nghị tham gia đội tuyển. Phối hợp tốt với giáo viên chủ nhiệm trong việc phát hiện, theo dõi nề nếp, động viên kịp thời trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

+ Giáo viên bồi dưỡng phải có trách nhiệm, nhiệt tình, có phương pháp dạy học phù hợp để học sinh có kết quả cao trong các kỳ thi.

+ Giáo viên chủ nhiệm thường xuyên phối hợp với giáo viên bồi dưỡng để theo dõi học sinh lớp mình tham gia bồi dưỡng để động viên, nhắc nhở học sinh tham gia đầy đủ, hiệu quả.

Stt	Tên cuộc thi	Biện pháp thực hiện	Phân công thực hiện
			Huy, Huỳnh Phạm Thu Thanh, Nguyễn Kiều My (Tiếng Anh)

4.7. Hoạt động ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, giáo dục kỹ năng sống

Mục tiêu:

Hoạt động ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, giáo dục kỹ năng sống nhằm định hướng, tạo điều kiện cho học sinh quan sát, suy nghĩ và tham gia các hoạt động thực tiễn, qua đó tổ chức khuyến khích, động viên và tạo điều kiện cho các em tích cực nghiên cứu, tìm ra những giải pháp mới, sáng tạo những cái mới trên cơ sở kiến thức đã học trong nhà trường và những gì đã trải qua trong thực tiễn cuộc sống, từ đó hình thành ý thức, phẩm chất, kỹ năng sống và năng lực cho học sinh

Chỉ tiêu:

Học sinh khối lớp 6 tham gia tiết học ngoài nhà trường tại Thảo Cầm Viên, khối 7,8 tham gia tiết học ngoài nhà trường tại Khu nông nghiệp kỹ thuật cao tại Củ Chi, khối 9 tham gia tiết học tại Khu du lịch sinh thái Về quê. 100% học sinh tham gia hoạt động ngoài giờ lên lớp. 100% GV tham gia lồng ghép kỹ năng sống vào bài dạy.

Biện pháp:

- Thực hiện tiết học ngoại khóa, tiết học trải nghiệm sáng tạo, tiết học ngoài lớp học.
- Thực hiện việc dạy kỹ năng sống lồng ghép trong các bài dạy phù hợp
- Thực hiện việc dạy chương trình “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai” vào tiết hoạt động ngoài giờ lên lớp 4 tiết (thực hiện trong tháng 10, 11, 12, 01+02) với 4 nội dung: Học sinh với văn hóa giao thông; Tình hình trật tự An toàn giao thông đường bộ và cách xử lý khi gặp tai nạn giao thông; Đi bộ, ngồi sau xe đạp, xe máy và ngồi trong ô tô an toàn; Cách đi xe đạp, xe đạp điện an toàn.

4.8. Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS

Mục tiêu:

Hướng nghiệp là hoạt động tư vấn, tham vấn giúp cho học sinh tìm ra được một ngành nghề phù hợp với năng lực của bản thân và yêu cầu của xã hội. Hoạt động hướng nghiệp giúp cho người học nhận thức rõ về ngành nghề mình lựa chọn và theo đuổi, từ đó có động lực để cố gắng học tập, phát triển. Nói một cách khác, mục đích cuối cùng của hướng nghiệp là giúp học sinh nhận thức: một người không chỉ phù hợp với một nghề mà phù hợp với một nhóm nghề. Trong xã hội, thế giới nghề rộng lớn với nhiều loại nghề:

chân tay, trí óc; với nhiều loại việc: nhân viên, quản lý, tự do từ đó có thể tự chọn cho bản thân một nghề phù hợp để lập thân, lập nghiệp

Chỉ tiêu:

- 100% học sinh lớp 9 được Hướng nghiệp 2 tiết/tháng.
- Vận động 100% học sinh lớp 8 tham gia học nghề.

Biện pháp:

- Giáo viên dạy lớp 6-7-8, nêu việc lợi ích của học nghề đến học sinh; tư vấn và định hướng nghề cho các học sinh có năng khiếu nổi trội khi giáo viên phát hiện thông qua các tiết dạy, các tiết ngoại khóa, trải nghiệm sáng tạo.

- Giáo viên lớp 9, tư vấn và định hướng nghề cho học sinh thông qua sở thích học sinh khi giáo viên tìm hiểu cũng như tư vấn dựa trên năng lực, hoàn cảnh gia đình của học sinh.

4.9. Việc thực hiện quy chế chuyên môn của cán bộ quản lý - giáo viên

Mục tiêu:

Quy chế nhằm áp dụng thống nhất các quy định về nề nếp hoạt động chuyên môn, hồ sơ sổ sách của cán bộ, giáo viên trong trường; tạo thuận lợi cho tổ chuyên môn và Lãnh đạo nhà trường trong việc quản lý, tổ chức và chỉ đạo công tác chuyên môn. Quy chế chuyên môn là cơ sở để Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng và các tổ chuyên môn tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của cán bộ, giáo viên trong nhà trường; là căn cứ để đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Đức.

Chỉ tiêu:

100% cán bộ, giáo viên có trách nhiệm thực hiện những nội dung quy định trong quy chế chuyên môn

Biện pháp:

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn và lịch kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn theo kế hoạch của trường.

- Tổ trưởng duyệt hồ sơ chuyên môn của tổ viên 1 học kỳ/lần, Phó hiệu trưởng duyệt hồ sơ chuyên môn của giáo viên và các bộ phận 1 học kỳ/lần.

- Giáo viên trong tổ thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ chuyên môn theo quy định: giáo án, lịch báo giảng, đồ dùng dạy học, sổ điểm cá nhân, ... khi lên lớp. Trong giáo án, các nội dung về đổi mới phương pháp, phương pháp giáo dục STEM, kỹ năng sống, ... phải được thể hiện rõ và sau tiết dạy phải có rút kinh nghiệm trong giáo án. Giáo viên nhập điểm trên sổ Gọi tên và Ghi điểm điện tử: theo đúng quy chế, kế hoạch của trường (sổ cột điểm, cách nhập điểm, cách sửa điểm, ...); Ban kiểm tra nội bộ của trường kiểm tra việc thực hiện của các thành viên trong tổ.

Thực hiện số tiết dạy theo quy chế chuyên môn của cán bộ quản lý - giáo viên. Cụ thể như sau:

+ Đối với Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng: Số tiết dạy Hiệu trưởng : 2 tiết/tuần, Phó hiệu trưởng: 4 tiết/tuần. Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng có thể đảm nhiệm dạy trọn vẹn theo chương trình môn học, thực hiện các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động giáo dục hướng nghiệp hoặc dạy thay giáo viên đi học, nghỉ ốm, thai sản, dạy phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi, bồi dưỡng giáo viên về chuyên môn, nghiệp vụ sao cho đảm bảo tổng số tiết dạy quy định của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng đúng theo quy định hiện hành

+ Giáo viên: 19 tiết/tuần. Riêng giáo viên nuôi con nhỏ dưới 12 tháng: 17 tiết/tuần, giáo viên đang trong thời gian thử việc: 17 tiết/tuần

4.10. Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn

Mục tiêu:

- Giúp tổ chuyên môn tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong nhà trường; là căn cứ để đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên theo hướng dẫn của Bộ, Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Chỉ tiêu:

- Kiểm tra 100% giáo viên về việc thực hiện quy chế chuyên môn.

Biện pháp:

- Theo Kiểm tra nội bộ năm học 2021 - 2022 của trường THCS Trần Quốc Toản.

- Nhóm trưởng chuyên môn kiểm tra việc giáo viên lên lịch báo giảng hàng tuần trong buổi họp nhóm chuyên môn.

- Lãnh đạo nhà trường kiểm tra việc thực hiện chương trình giảng dạy, ghi chép ở sổ đầu bài, sổ chủ nhiệm; Ghi điểm vào sổ gọi tên và ghi điểm, nhập điểm lên công thông tin điện tử; Sổ họp tổ - nhóm (1 tháng/lần).

- Thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ chuyên môn theo quy định của Điều lệ trường phổ thông.

- Ban kiểm tra nội bộ nhà trường tiến hành kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn giáo viên.

- Nhà trường thực hiện quy chế chuyên môn và công khai cho toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên được biết.

- Hàng tháng kiểm tra định kỳ để nắm bắt tiến độ thực hiện của các tổ nhóm và hiệu quả công việc của từng thành viên trong nhà trường. Từ đó, có biện pháp phù hợp để thúc đẩy tiến độ thực hiện nhằm đạt hiệu quả tốt nhất.

5. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

5.1. Trách nhiệm của các thành viên

5.1.1. Đối với Hiệu trưởng

Xây dựng dự thảo kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến của các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch.



Liên hệ với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học.

Tổ chức các hoạt động, hội thi, hội giảng trong năm học.

Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Ra các quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp, giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

5.1.2. Đối với Phó Hiệu trưởng

Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, kế hoạch phụ đạo học sinh yếu và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường trung học cơ sở.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

Duyệt tất cả các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc hội thảo, trải nghiệm bộ môn, trải nghiệm hướng nghiệp, chuyên đề, thao giảng cấp trường trong năm học.

5.1.3. Đối với tổ chuyên môn

Chủ trì xây dựng kế hoạch hoạt động năm học của tổ chuyên môn.

Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn, kí duyệt kế hoạch dạy học bộ môn của giáo viên và trình Ban lãnh đạo nhà trường phê duyệt.

Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm theo môn học.

Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 02 lần/tháng. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

5.1.4. Đối với Tổng phụ trách Đội

Tham mưu cho Ban lãnh đạo nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp

Xây dựng kế hoạch chào cờ đầu tuần, tham mưu cho hiệu trưởng về việc phân công các thành viên tham gia chuẩn bị nội dung chào cờ.

Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.

Thành lập các ban của Liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5.1.5. Đối với nhân viên Thư viện – Thiết bị

Tham mưu cho hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo và các thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018

Quản lý mọi hoạt động của Thư viện – Thiết bị

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

Tổ chức giới thiệu sách

Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách

Tổ chức Ngày hội đọc sách.

5.1.6. Đối với giáo viên

Nghiên cứu kĩ chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 và xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn

Xây dựng kế hoạch bài học phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học

Kết hợp với nhà trường, Liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

Bảng phân công giáo viên thực hiện các hoạt động giáo dục khối 6

STT	Họ và tên	Chức vụ	Chuyên môn	Dạy môn	Kiên nhiệm	Tổng số tiết	Số tiết tiêu chuẩn	Số tiết thừa/thiếu
1	Trịnh Thị Bích Hằng	HT	Tiếng Anh	Phụ trách chung			02	
2	Nguyễn Trường Vũ	PHT	Vật lý	Phụ trách chuyên môn			04	
3	Trần Thị Tuyết Hồng	PHT	Tiếng Anh	Phụ trách CSVC, Bán trú			04	



STT	Họ và tên	Chức vụ	Chuyên môn	Dạy môn	Kiên nhiệm	Tổng số tiết	Số tiết tiêu chuẩn	Số tiết thừa thiếu
82	Phạm Đình Hạ Đoàn	GV	Thẻ dục	7a5,7a6,7a8,7a12, 6a1,6a2,6a3,6a4,6a7		18	17	1
83	Nguyễn Trọng Định	GV	Thẻ dục	7a7,7a9,7a10,7a11, 6a5,6a6,6a8,6a9		16		TG
84	Lại Minh Dương	GV	Thẻ dục	9a7,9a9,9a10,9a11,9a12,9a13, 8a9,8a10,8a11	TTND	20	19	1
85	Nguyễn Thị Ái Chiêu	GV	Âm nhạc	6a1 → 6a9,8a1,8a2, 8a3,8a4,8a5,8a11	TT, BCHCĐ , TBM	21	19	2
86	Trần Công Thủy	GV	Âm nhạc	7a1,7a2,7a3,7a4,7a5,7a6,7a7, 7a8,7a10, 9a1 → 9a13	VTM	23.5	19	4.5
87	Thiên Ân	GV	Âm nhạc	8a6,8a7,8a8,8a9, 8a10,7a9,7a11,7a12		8		TG
88	Phạm Thị Thuyền	GV	Mĩ Thuật	7a11,7a12,8a1,8a2, 8a3,8a4,8a5,8a6,8a8	CN	13	19	
89	Nguyễn Vũ	GV	Mĩ Thuật	7a1,7a2,7a3,7a4, 7a5, 6a1 → 6a9		14	19	
90	Trần Quang Huy	GV	Mĩ thuật	7a6,7a7,7a8,7a9, 7a10,8a7,8a9,8a10, 8a11	CN	13	17	

5.2. Công tác phối hợp với các bên liên quan

Nhà trường chủ động tham mưu cho chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.

Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, các doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

5.3. Công tác kiểm tra, giám sát

Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lý chất lượng trường trung học cơ sở.

Hiệu trưởng thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục thường xuyên hàng ngày, hàng tuần thông qua kiểm tra sổ đầu bài, dự giờ thăm lớp, kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên, qua học sinh, cha mẹ học sinh, ...

Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ cần làm tốt nhiệm vụ.

Mỗi giáo viên cần có thói quen tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của mình để có điều chỉnh và phản ánh kịp thời với tổ chuyên môn, ban giám hiệu.

5.4. Chế độ thông tin báo cáo

Tổ trưởng chuyên môn định kỳ báo cáo hiệu trưởng về tình hình của tổ, có các ý kiến tham mưu đề xuất kịp thời về các công việc có liên quan đến thực hiện đổi mới hoạt động dạy học trong nhà trường.

Định kỳ báo cáo theo tuần, tháng, học kỳ để hiệu trưởng tổng hợp báo cáo cấp trên kịp thời.

Trên đây là kế hoạch giáo dục của Trường Trung học cơ sở Trần Quốc Toàn năm học 2021 – 2022. Ban lãnh đạo yêu cầu cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường cụ thể hóa bằng kế hoạch cá nhân và nghiêm túc thực hiện kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (B/c);
- Toàn thể CB-GV-NV trường (T/h);
- Lưu: VT. *mV*



[Signature]
Trịnh Thị Bích Hằng

